

Số: 69 /HALICO

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
(NĂM 2023)**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội,

Tên Công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (HALICO)**

Địa chỉ trụ sở chính: 94 Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9763.763

Fax: 0243.8212662

Email: vanthu@halico.com.vn

Vốn điều lệ: 200.000.000.000 Đồng (Hai trăm tỷ đồng chẵn)

Mã chứng khoán: HNR

Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Thực hiện chức năng kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động của bộ phận bán hàng.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	278/NQ-ĐHĐCĐ-HALICO	21/4/2023	1. Thông qua Báo cáo số: 265/HALICO ngày 17/4/2023 của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023. 2. Thông qua Báo cáo số: 12/BC-HĐQT

		<p>ngày 17/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty đánh giá kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.</p> <p>3. Thông qua Báo cáo số: 209/BKS-BC ngày 27/3/2023 của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.</p> <p>4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 theo nội dung Tờ trình số: 05/TTr-HĐQT ngày 24/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>5. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 13/TTr-HĐQT ngày 17/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>* Tổng doanh thu (bao gồm thuế TTĐB): 215,36 tỷ đồng</li><li>* Doanh thu thuần về hàng hoá và cung cấp dịch vụ: 126,05 tỷ đồng.</li><li>* Lợi nhuận trước thuế (lỗ):<ul style="list-style-type: none"><li>- 13,79 tỷ đồng.</li></ul></li><li>* Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 93,34 tỷ đồng.</li><li>* Lao động bình quân:<ul style="list-style-type: none"><li>- CBCNV: 204 người</li><li>- Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 04 người</li></ul></li><li>* Thu nhập (Bao gồm thưởng doanh số của Ban Kinh doanh):</li><li>* Tiền lương CBCNV: 25,82 tỷ đồng</li><li>* Tiền lương Ban Điều hành và Ban Kiểm soát: 1,27 tỷ đồng</li><li>* Khoản chi mang tính chất phúc lợi (Bao gồm cả BĐH): 1,87 tỷ đồng</li><li>* Thù lao HĐQT - Ban kiểm soát: 0,282 tỷ đồng.</li></ul> <p>6. Thông qua chế độ lương và thù lao năm</p>
--	--	--



		<p>2023: HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (quyết toán năm 2022, dự kiến năm 2023) theo nội dung Tờ trình số: 14/TTr-HALICO ngày 17/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán có uy tín trong danh sách các tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 210/BKS-TTr ngày 27/3/2023 của Ban Kiểm soát.</p> <p>8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 theo nội dung Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 17/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>* Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Jos Duursema và Ông Đinh Lê Anh.</li><li>* Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 02 thành viên.</li><li>* Thông qua nhân sự tham gia thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026: Ông Murugavel Shanmugam (Vel) và Ông Phan Minh Sơn.</li></ul>
--	--	---

## **II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):**

### **1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	29/6/2018	29/4/2021
			29/4/2021	Cho đến khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay thế
2	Ông Đinh Lê Anh	Thành viên HĐQT không điều hành	22/4/2022	21/4/2023
3	Ông Phan Minh Sơn	Thành viên HĐQT không điều hành	21/4/2023	Cho đến khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay thế
4	Ông Trần Hậu Cường	Thành viên HĐQT	2014	29/4/2021
			29/4/2021	Cho đến khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay thế
5	Ông Nguyễn Anh Thi	Thành viên HĐQT không điều hành	29/4/2021	Cho đến khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay thế
6	Ông Jos Duursema	Thành viên HĐQT không điều hành	29/4/2021	21/4/2023
7	Ông Murugavel Shanmugam (Vel)	Thành viên HĐQT không điều hành	21/4/2023	Cho đến khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay thế

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Trung Kiên	6/6	100%	
2	Ông Đinh Lê Anh	1/6	16.66%	Không tham gia HĐQT kể từ ngày 21/4/2023
3	Ông Phan Minh Sơn	5/6	83.33%	Tham gia HĐQT kể từ ngày 21/4/2023
4	Ông Trần Hậu Cường	6/6	100%	
5	Ông Nguyễn Anh Thi	6/6	100%	
6	Ông Jos Duursema	1/6	16.66%	Không tham gia HĐQT kể từ ngày 21/4/2023
7	Ông Murugavel Shanmugam (Vel)	5/6	83.33%	Tham gia HĐQT kể từ ngày 21/4/2023

## 3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

- Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Công ty được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước đạt hiệu quả và tăng cường triển khai các biện pháp thúc đẩy công tác bán hàng.

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo các lĩnh vực hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Thư ký Công ty (01 thành viên) kiêm nhiệm Người quản trị Công ty kể từ ngày 29/4/2021 có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/BB-HALICO-HĐQT	02/3/2023	<p>Đánh giá Người đại diện phần vốn HABECO tại HALICO năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông Phạm Trung Kiên: Tổng điểm đánh giá đạt 80 điểm, xếp loại đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ.</li> <li>- Ông Đinh Lê Anh: Tổng điểm đánh giá đạt 80 điểm, xếp loại đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ.</li> <li>- Ông Trần Hậu Cường: Tổng điểm đánh giá đạt 75 điểm, xếp loại đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ.</li> </ul>	100%
2	02/NQ-HALICO-HĐQT	02/3/2023	<p>Thông nhất ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: Ngày 24/3/2023.</p>	100%
3	03/NQ-HALICO-HĐQT	02/3/2023	<p>Thông nhất tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.</li> <li>2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.</li> <li>3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.</li> <li>4. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.</li> <li>5. Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.</li> <li>6. Tờ trình Chế độ lương và thù lao năm 2023: HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (quyết toán năm 2022, dự kiến năm 2023).</li> <li>7. Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán</li> </ol>	100%



			Báo cáo tài chính năm 2023. 8. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty.	
4	10/QĐ-HALICO-HĐQT	29/3/2023	Thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.	100%
5	11/QĐ-HALICO-HĐQT	29/3/2023	Thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.	100%
6	16/NQ-HALICO-HĐQT	19/6/2023	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội. Giao Ban Điều hành chỉ đạo phòng ban liên quan triển khai thực hiện.	100%
7	17/QĐ-HALICO-HĐQT	19/6/2023	Phê duyệt Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội. Giám đốc Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội chịu trách nhiệm chỉ đạo phòng ban liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty.	100%
8	18/NQ-HALICO-HĐQT	18/7/2023	Bổ nhiệm Ông Đỗ Thành Luân, Trưởng Ban Tài chính Kế toán kiêm Phụ trách Kế toán Công ty, giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.	100%
9	19/QĐ-HALICO-HĐQT	18/7/2023	1. Bổ nhiệm có thời hạn Ông Đỗ Thành Luân, Trưởng Ban Tài chính Kế toán kiêm Phụ trách Kế toán Công ty, giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội, kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2023. 2. Nhiệm vụ của Ông Đỗ Thành Luân do	100%



			Giám đốc phân công. Quyền lợi của Ông Đỗ Thành Luân được hưởng theo các quy định hiện hành của Công ty.	
10	20/BB-HALICO-HĐQT	02/8/2023	Thống nhất triển khai các thủ tục liên quan đến việc bổ nhiệm lại Ông Trần Hậu Cường giữ chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 16/8/2023.	100%
11	21/NQ-HALICO-HĐQT	16/8/2023	Bổ nhiệm lại có thời hạn Ông Trần Hậu Cường giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.	100%
12	22/QĐ-HALICO-HĐQT	16/8/2023	1. Bổ nhiệm lại có thời hạn Ông Trần Hậu Cường giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội. 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.	100%
13	23/BB-HALICO-HĐQT	10/10/2023	Thống nhất với nội dung Báo cáo số 582/HALICO ngày 05/10/2023 của Giám đốc Công ty về việc sơ kết thực hiện sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2023. Ban Điều hành cần tập trung cho công tác bán hàng trong Quý 4, yêu cầu cả năm đạt tối thiểu 80% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thông qua.	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phạm Thị Lan Anh	Trưởng Ban Kiểm soát	Ngày bắt đầu là Trưởng BKS: 15/4/2016 Ngày miễn nhiệm: 29/4/2021 Ngày bổ nhiệm: 29/4/2021	Cử nhân Tài chính Kế toán và Luật Kinh tế





2	Ông Trần Đức Giang	Thành viên Ban Kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên BKS: 28/11/2019	Cử nhân Quản trị kinh doanh
			Ngày miễn nhiệm: 29/4/2021	
			Ngày bổ nhiệm: 29/4/2021	
3	Ông Hà Triệu Cường	Thành viên Ban Kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên BKS: 29/04/2021	Tài chính

## 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Lan Anh	3	100%	100%	
2	Ông Trần Đức Giang	3	100%	100%	
3	Ông Hà Triệu Cường	3	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cuộc họp của Ban điều hành trong lịch làm việc tuần của Công ty khi cần thiết.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã tạo điều kiện hỗ trợ Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ giám sát việc quản lý và điều hành của Công ty.

## 5. Hoạt động khác của BKS:

Giám sát việc công bố thông tin của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.

## IV. Ban Điều hành:

224  
 S TY  
 HAN  
 JU  
 GIAI  
 NO  
 NG

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Hậu Cường	24/01/1969	Thạc sỹ Kinh tế, QTKD	Ngày bổ nhiệm: 16/8/2018
2	Ông Tống Nguyên Long	03/12/1978	Thạc sỹ Tự động hóa	Ngày bổ nhiệm: 27/4/2021

**V. Kế toán trưởng Công ty:**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đỗ Thành Luân	02/08/1986	Thạc sỹ chuyên ngành kế toán, kiểm toán và phân tích	Ngày bổ nhiệm: 18/7/2023

**VI. Đào tạo về quản trị Công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không phát sinh.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

**\* NGƯỜI NỘI BỘ:**



ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Điện thoại, địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/ đại diện sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
<b>I- Thành viên HĐQT</b>											
1	Phạm Trung Kiên		Chủ tịch HĐQT	Nam						8.858.041	44,29%
2	Phan Minh Sơn		Ủy viên HĐQT	Nam						1.000.000	05%
3	Trần Hậu Cường		Ủy viên HĐQT	Nam						1.000.062	05,0000031 %
4	Nguyễn Anh Thi		Ủy viên HĐQT	Nam						4.556.756	22,78%
5	Murugavel Shanmugam (Vel)		Ủy viên HĐQT	Nam						4.556.756	22,78%
<b>II- Thành viên Ban Giám đốc</b>											
1	Trần Hậu Cường		Giám đốc	Nam						1.000.062	05,0000031 %
2	Tống Nguyên Long		Phó Giám đốc	Nam						6	0.0000003%
<b>III- Thành viên Ban Kiểm soát</b>											
1	Phạm Thị Lan Anh .		Trưởng Ban Kiểm	Nữ						30	0.0000015%



ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Điện thoại, địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/ đại diện sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
			soát								
2	Trần Đức Giang		Thành viên Ban Kiểm soát	Nam						0	0%
3	Hà Triệu Cường		Thành viên Ban Kiểm soát	Nam						0	0%
<b>IV- Kế toán trưởng Công ty</b>											
1	Đỗ Thành Luân		Kế toán trưởng Công ty	Nam						0	0%
<b>V- Người đại diện theo pháp luật</b>											
1	Trần Hậu Cường		Giám đốc	Nam						1.000.062	05,0000031 %
<b>VI- Người được ủy quyền CBTT</b>											
1	Trần Hậu Cường		Giám đốc	Nam						1.000.062	05,0000031 %

**\* CỔ ĐÔNG LỚN**

PHÒNG QUẢN LÝ CHẾ ĐỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại tổ chức ĐKNY	Giới tính	Điện thoại, địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/ đại diện sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng CTCP Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội (Habeco)				183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	0101376672				10.858.041	54,29%
	Người đại diện sở hữu phân vốn										
	Phạm Trung Kiên		Chủ tịch HĐQT	Nam							
	Phan Minh Sơn		Ủy viên HĐQT	Nam							
	Trần Hậu Cường		Ủy viên HĐQT	Nam							
2	Streetcar Investment Holding Pte. Ltd				112 Robinson Road, 06 Singapore, Singapore	CA4537				9.113.513	45,57%
	Người đại diện sở hữu phân vốn .										



	Nguyễn Anh Thi		Ủy viên HĐQT	Nam						
	Murugavel Shanmugam (Vel)		Ủy viên HĐQT	Nam						

**\* DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Stt	Họ tên (Tên người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	<b>Phạm Trung Kiên</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>	Nam					
1.1	Nguyễn Thị Mai Hạnh		Vợ	Nữ			0	0%	
1.2	Phạm Mai Khanh		Con gái	Nữ			0	0%	
1.3	Phạm Duy Tùng		Con trai	Nam			0	0%	
1.4	Bùi Thị Tỵ		Mẹ đẻ	Nữ			0	0%	
1.5	Nguyễn Thị Thế		Chị dâu	Nữ			0	0%	
1.6	Phạm Hồng Quang		Anh trai	Nam			0	0%	
1.7	Lê Thị Hiền		Chị dâu	Nữ			0	0%	
1.8	Phạm Phú Cường		Anh trai	Nam			0	0%	
1.9	Phạm Thị Hương		Chị dâu	Nữ			0	0%	
1.10	Công ty cổ phần Thương mại Bía Hà		Thành viên HĐQT						



Stt	Họ tên (Tên người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nội – Hưng Yên 89								
1.11	Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Kim Bài		Chủ tịch HĐQT						
1.12	Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình		Thành viên HĐQT						
<b>2</b>	<b>Phan Minh Sơn</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>	Nam					
2.1	Phan Văn Tuệ		Bố đẻ	Nam			0	0%	
2.2	Nguyễn Thị Thư		Mẹ đẻ	Nữ			0	0%	
2.3	Lê Thị Xuân Hồng		Vợ	Nữ			0	0%	
2.4	Phan Quốc Phong		Con trai	Nam			0	0%	
2.5	Phan Khánh Xuân		Con gái	Nữ			0	0%	
2.6	Phan Thị Thu Hiền		Chị gái	Nữ			0	0%	
<b>3</b>	<b>Trần Hậu Cường</b>		<b>Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty</b>	Nam					
3.1	Trần Hậu Nhẫn		Bố đẻ	Nam			0	0%	

Stt	Họ tên (Tên người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Nguyễn Thị Cận		Mẹ đẻ	Nữ			0	0%	
3.3	Trần Hậu Kiên		Anh ruột	Nam			0	0%	
3.4	Trần Hậu Trung		Em ruột	Nam			0	0%	
<b>4</b>	<b>Nguyễn Anh Thi</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Nam</b>					
4.1	Ho Ngoc Nguyen Vu Bich		Vợ	Nữ			0	0%	
4.2	Nguyen An Khanh Ho		Con trai	Nam			0	0%	
4.3	Nguyen Kim Thien Ho		Con gái	Nữ			0	0%	
4.4	Nguyen Khiem Ton		Bố đẻ	Nam			0	0%	
4.5	Nguyen Thi Oanh		Mẹ đẻ	Nữ			0	0%	
<b>5</b>	<b>Murugavel Shanmugam (Vel)</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Nam</b>					
5.1	Ramasamy Shanmugam		Bố đẻ	Nam			0	0%	
5.2	Suseela Shanmugam		Mẹ ruột	Nữ			0	0%	



Stt	Họ tên (Tên người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3	Latha Chandrasekaran		Vợ	Nữ			0	0%	
5.4	Ashvath Murugavel		Con gái	Nữ			0	0%	
5.5	Mithra Murugavel		Con trai	Nam			0	0%	
5.6	Saravanan Shanmugam		Em ruột	Nam			0	0%	
5.7	Meenatchi Shanmugam		Chị ruột	Nữ			0	0%	
<b>6</b>	<b>Phạm Thị Lan Anh</b>		<b>Trưởng Ban Kiểm soát</b>	<b>Nữ</b>					
6.1	Phạm Đức Hải		Bố đẻ	Nam			0	0%	
6.2	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Mẹ đẻ	Nữ			30	0.0000015%	
6.3	Phạm Đức Trung		Em ruột	Nam			0	0%	
6.4	Phạm Việt Khôi		Con trai	Nam			0	0%	
<b>7</b>	<b>Trần Đức Giang</b>		<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>	<b>Nam</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
7.1	Trần Quốc Bảo		Bố đẻ	Nam			0	0%	
7.2	Nguyễn Hiền Lương		Mẹ đẻ	Nữ			0	0%	

Stt	Họ tên (Tên người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.3	Trần Thu Giang		Chị gái	Nữ			0	0%	
7.4	Phạm Thu Hà		Vợ	Nữ			0	0%	
7.5	Trần Hà An		Con gái	Nữ			0	0%	
7.6	Trần Phạm An Thủy		Con gái	Nữ			0	0%	
7.7	Trần Phạm Hải Bình		Con trai	Nam			0	0%	
<b>8</b>	<b>Hà Triệu Cường</b>		<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>	<b>Nam</b>					
8.1	Hoàng Mỹ Dung		Vợ	Nữ			0	0%	
8.2	Hà Triệu Hoàng Việt Bryant		Con trai	Nam			0	0%	
8.3	Hà Triệu Vy Alice		Con gái	Nữ			0	0%	
8.4	Võ Thị Kỳ Thanh		Mẹ đẻ	Nữ			0	0%	
8.5	Hà Trần Hoàng		Bố đẻ	Nam			0	0%	
8.6	Hà Thanh Hải		Chị gái	Nữ			0	0%	
<b>9</b>	<b>Tổng Nguyên Long</b>		<b>Phó Giám đốc Công ty</b>	<b>Nam</b>					
9.1	Tổng Nguyên Ái		Bố đẻ	Nam			0	0%	
9.2	Lưu Thị Phúc		Mẹ đẻ	Nữ			0	0%	

Stt	Họ tên (Tên người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.3	Vũ Thị Minh Huệ		Vợ	Nữ			0	0%	
9.4	Tổng Hạnh Liên		Chị gái	Nữ			0	0%	
9.5	Tổng Khánh Giang		Con gái	Nữ			0	0%	
9.6	Tổng Huy Nam		Con trai	Nam			0	0%	
<b>10</b>	<b>Đỗ Thành Luân</b>		<b>Kế toán trưởng Công ty</b>	<b>Nam</b>					
10.1	Đỗ Văn Toán		Bố đẻ	Nam			0	0%	
10.2	Nguyễn Thị Châu		Mẹ đẻ	Nữ			0	0%	
10.3	Đỗ Hoài Bắc		Anh trai	Nam			0	0%	
10.4	Vũ Thị Lý		Vợ	Nữ			0	0%	
10.5	Đỗ Minh Khuê		Con gái	Nữ			0	0%	
10.6	Đỗ Tấn Phát		Con trai	Nam			0	0%	

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:** Không có.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi,
- Thành viên HĐQT,
- Lưu Vthư, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**PHẠM TRUNG KIÊN**